

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2020/HS-ST**

Ngày: 13/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Kim Anh.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Thành N; Sinh ngày: 12/4/1990; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: D7/208 ấp 4, xã TN, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn T và bà: Võ Thị Phương T1; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 26/5/2020.

Tiền sự: Ngày 13/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 552/2018/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 29/12/2019 (Giấy chứng nhận số: 543/GCN-CSPĐ ngày 14/11/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức).

(có mặt)

- Bị hại:

Bà Tăng Dạ Yên Nh; Sinh năm: 1997; Trú tại: 76/22B7 đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Kim P; Sinh năm: 1974; Trú tại: 995/21 đường HG, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/5/2020, Đỗ Hoàng A (không rõ lai lịch) rủ Phan Thành N đi tìm tài sản lấy trộm. Sau khi Nhân đồng ý, A đưa cho N 01 túi màu xám (bên ngoài có in dòng chữ Forever Young), bên trong có các công cụ, dụng cụ dùng bẻ khóa xe gắn máy rồi điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter (không rõ biển số) chở Nhân chạy lòng vòng trong khu vực Quận 6 tìm tài sản. Đến 13 giờ cùng ngày, khi chạy ngang nhà số 15 đường số 26, Phường 10, Quận 6, A phát hiện có 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59K2-205.42 của bà Tăng Dạ Yên Nh đang dựng trước nhà này mà không có người trông coi nên chỉ cho Nhân thấy, đồng thời kêu N đến bẻ ổ khóa lấy xe, còn Ân ngồi trên xe Exciter dừng dưới lòng đường cảnh giới cho N. N liền đến chỗ để chiếc xe dùng đoạn bẻ ổ khóa công tắc, nhưng do thanh đoạn bị gãy nên N không mở được ổ khóa. Thấy vậy, N đẩy chiếc xe xuống đường rồi ngồi lên xe để A điều khiển xe Exciter đẩy Nhân định tẩu thoát thì bị Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện bắt giữ giao Công an Phường 10, Quận 6 giải quyết. Riêng A điều khiển xe Exciter chạy thoát.

Tại Công an Phường 10, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Phan Thành N đều khai nhận thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 95/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 9 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số 59K2-205.42, số khung 813GY347203, số máy JF66E-343898 (tình trạng sử dụng còn khoảng 70%) tại thời điểm ngày 26/5/2020 là: 17.000.000 đồng.

Đối với người tên Đỗ Hoàng A, hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 26/6/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với đối tượng này (Thông báo số: 121/TB-HS), khi nào bắt được điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 79/CT-VKS-Q6 ngày 22 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Thành N về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thành N khai nhận chính bị cáo, đã cùng Đỗ Hoàng A thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu trắng nâu (bị cáo không nhớ biển số) vào khoảng 13 giờ ngày 26/5/2020 tại trước nhà số 15 đường số 26, Phường 10, Quận 6 và bị bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thành N như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Phan Thành N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Tăng Dạ Yến Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu đen dài 5,7cm, hai đầu màu vàng (đầu vuông dùng bẻ khóa từ xe máy); 01 thanh kim loại màu đen dài 15cm, cán bọc nhựa dẻo màu đỏ đen, phần đầu xoay ngược (cần tự động); 01 thanh kim loại dạng trụ tròn dài 5cm (bên trong có lỗ khóa lục giác và một đầu khóa tứ giác); 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 8cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 7,5cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại bị gãy phần đầu dẹp dài 5,5cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 5,5cm; 01 nón bảo hiểm màu đỏ trắng có in chữ «Go viet»; 01 áo khoác dài tay màu đỏ (phía bên trong màu đen); 01 túi màu xám, kích thước 9x15cm (bên ngoài có in dòng chữ Forever Young).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Phan Thành N nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Phan Thành N tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của bị hại Tăng Dạ Yến Nh và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thành N đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với ý định phạm tội có từ trước, bị cáo Phan Thành N đã cùng với Đỗ Hoàng A dùng đoản bẻ ổ khóa lấy trộm của bà Tăng Dạ Yến Nh 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số 59K2-205.42 (số khung 813GY347203, số máy JF66E-343898) trị giá 17.000.000 đồng. Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Phan Thành N thì Đỗ Hoàng A là người chủ động rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện và cũng là người giúp sức tích cực cho bị cáo trong việc chiếm đoạt tài sản. Còn bị cáo là người trực tiếp dùng đoản bẻ ổ khóa công tắc lấy xe. Tuy nhiên, hiện Đỗ Hoàng A đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của Ân để làm rõ tính tổ chức, làm rõ vai trò đồng phạm cũng như sự phân công bàn bạc, sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Phan Thành N về tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phan Thành N không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung.

Bị cáo Phan Thành N là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, chơi game và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Phan Thành N ngày 13/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thành N đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Phan Thành N còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển số 59K2-205.42 (số khung 813GY347203, số máy JF66E-343898) trả cho bà Tăng Dạ Yến Nh (có sự chứng kiến của ông Phạm Kim P, là người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe). Tại phiên tòa, bà Nh vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà Nh không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 04/8/2020 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/8/2020 của Công an Quận 6 - BL50, 93), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Bộ công cụ, dụng cụ mà bị cáo Phan Thành N sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 thanh kim loại màu đen dài 5,7cm, hai đầu màu vàng (đầu vuông dùng bẻ khóa từ xe máy); 01 thanh kim loại màu đen dài 15cm, cán bọc nhựa dẻo màu đỏ đen, phần đầu xoay ngược (cần tự động); 01 thanh kim loại dạng trụ tròn dài 5cm (bên trong có lỗ khóa lục giác và một đầu khóa tứ giác); 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 8cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 7,5cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại bị gãy phần đầu dẹp dài 5,5cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 5,5cm; 01 nón bảo hiểm màu đỏ trắng có in chữ «Go viet»; 01 áo khoác dài tay màu đỏ (phía bên trong màu đen); 01 túi màu xám, kích thước 9x15cm (bên ngoài có in dòng chữ Forever Young), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 102/PNK ngày 22 tháng 6 năm 2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 43/QĐ-VKS-Q6 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

[8] Đối với Đỗ Hoàng A, ngày 26/6/2020 Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với đối tượng này và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được Đỗ Hoàng A điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Phan Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Phan Thành N** phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Phan Thành N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 5,7cm, hai đầu màu vàng (đầu vuông dùng bẻ khóa từ xe máy); 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 15cm, cán bọc nhựa dẻo màu đỏ đen, phần đầu xoay ngược (cần tự động); 01 (một) thanh kim loại dạng trụ tròn dài 5cm (bên trong có lỗ khóa lục giác và một đầu khía tứ giác); 01 (một) đầu đoản bằng kim loại dài 8cm; 01 (một) đầu đoản bằng kim loại dài 7,5cm; 01 (một) đầu đoản bằng kim loại bị gãy phần đầu dẹp dài 5,5cm; 01 (một) đầu đoản bằng kim loại dài 5,5cm; 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ trắng có in chữ «Go viet»; 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ (phía bên trong màu đen); 01 (một) túi màu xám, kích thước 9x15cm (bên ngoài có in dòng chữ Forever Young).

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Thành N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Phan Thành N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Tăng Dạ Yến Nh; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được thông báo hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên